

Số: 60 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (sửa đổi, bổ sung); Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia (sửa đổi, bổ sung);

Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm trên địa bàn Thành phố năm 2026 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả, chất lượng công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn Thành phố nhằm đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại các văn bản, chương trình, kế hoạch, đề án đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC và TTHC nội bộ trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và văn bản của Thành phố; thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC.

c) Rà soát, đơn giản hóa TTHC theo các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch này.

d) Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; tổ chức triển khai hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; Tái cấu trúc, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp.

đ) Kết hợp chặt chẽ cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

e) Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách, kiểm soát TTHC.

2. Yêu cầu

a) Kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu phục vụ; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

b) Phân công công việc hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong đó, xác định chỉ tiêu, trách nhiệm và thời hạn thực hiện, dự kiến sản phẩm.

c) Gắn kết chặt chẽ giữa kiểm soát TTHC và thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông với chuyển đổi số, áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển.

d) Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi tổ chức, đơn vị và vai trò người đứng đầu trong việc thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn Thành phố. Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện.

đ) Các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo.

II. CÁC CHỈ TIÊU

1. 100% TTHC được công bố, công khai kịp thời, đúng quy định.
2. Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hoá 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng; bãi bỏ 100% điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư. Cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024 đối với TTHC được quy định tại văn bản của Hội đồng nhân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố¹.
3. Phần đầu đạt 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến².
4. 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố; 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện thông suốt, liền mạch³.
5. Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ là 100%⁴; tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC là 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là 55%.
6. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên. 100% hồ sơ giải quyết TTHC phải được công khai tiến độ, kết quả theo quy định.
7. 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải thực hiện xin lỗi theo quy định.
8. 100% phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố được tiếp nhận, xử lý và công

¹ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ.

² Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025.

³ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

⁴ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ: Năm 2021, số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 30%, 20%, 15%; giai đoạn 2022 - 2025, mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Theo Phụ lục kèm theo

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4.1. Các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này để triển khai thực hiện hiệu quả và bảo đảm tiến độ; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định về kiểm soát TTHC.

4.2. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung tại Kế hoạch và các nội dung khác về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng công việc; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND cấp xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- TT PV HCC TP;
- Lưu: VT, (KSTT/Tr).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Cường